

Số/No: 24/TN5/2750-01

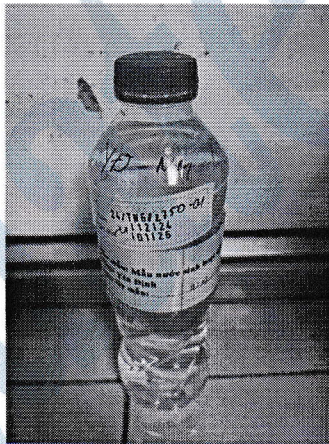
Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước sạch tại vòi máy phát nước thành phẩm cấp ra mạng của NM nước Yên Định.
- Khách hàng: Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định.
- Ngày nhận mẫu: 11/12/2024.
- Lượng mẫu: 500 mL.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 24/12/2024.
- Ngày hoàn thành: 24/12/2024.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B: 2014	≤ 0,01	KPH (GPHH = 0,003)

Ghi chú: - QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện; GPHH: Giới hạn phát hiện.



TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa ra.
This test results are valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No.: 24/TN5/2750-02

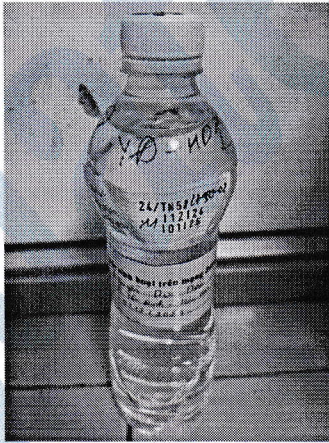
Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước sạch trên mạng đường ống phân phối của nhà máy nước Yên Định – tại hộ gia đình ông Nguyễn Đức Phần (khu 3, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định).
- Khách hàng: Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định.
- Ngày nhận mẫu: 11/12/2024.
- Lượng mẫu: 500 mL.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 24/12/2024.
- Ngày hoàn thành: 24/12/2024.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B: 2014	$\leq 0,01$	KPH (GHPH = 0,003)

Ghi chú: - QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện; GHPH: Giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results are valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No: 24/TN5/2750-03

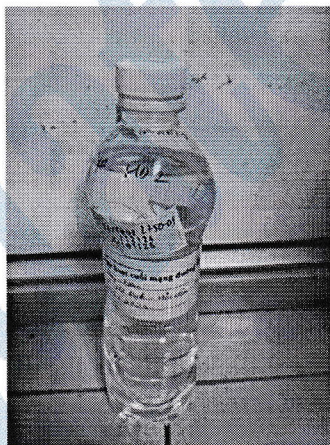
Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước sạch cuối mạng đường ống phân phối của nhà máy nước Yên Định – tại hộ gia đình ông Lê Quý Nam (khu 4, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định).
- Khách hàng: Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định.
- Ngày nhận mẫu: 11/12/2024.
- Lượng mẫu: 500 mL.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 24/12/2024.
- Ngày hoàn thành: 24/12/2024.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B: 2014	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,003)

Ghi chú: - QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện; GHPH: Giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results are valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No:.....24/TN5/2749-01.....

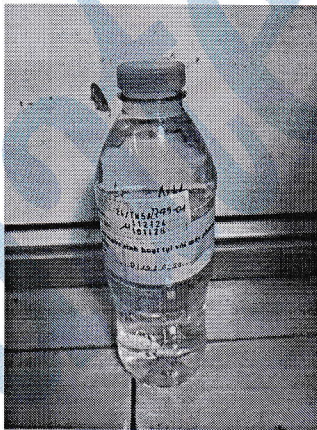
Trang/Page:....1/1.....

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử : Mẫu nước sạch tại vòi máy phát nước thành phẩm cấp ra mạng của NM nước Hải Toàn.
- Khách hàng: Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định.
- Ngày nhận mẫu: 11/12/2024.
- Lượng mẫu: 500 mL.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 24/12/2024.
- Ngày hoàn thành: 24/12/2024.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B: 2014	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,003)

Ghi chú: - QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện; GHPH: Giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results are valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No:.....24/TN5/2749-02.....

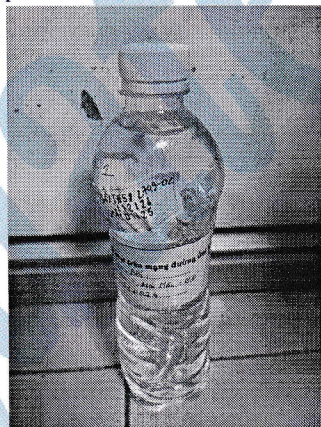
Trang/Page:....1/1.....

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước sạch trên mạng đường ống phân phối của nhà máy nước Hải Toàn – tại hộ gia đình ông Trịnh Xuân Nhật (xóm 5, xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định).
- Khách hàng: Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định.
- Ngày nhận mẫu: 11/12/2024.
- Lượng mẫu: 500 mL.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 24/12/2024.
- Ngày hoàn thành: 24/12/2024.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B: 2014	≤ 0,01	KPH (GPHH = 0,003)

Ghi chú: - QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện; GPHH: Giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results are valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No: 24/TN5/2749-03

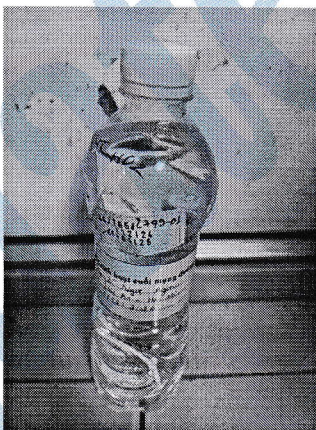
Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước sạch cuối mạng đường ống phân phối của nhà máy nước Hải Toàn – tại hộ gia đình ông Phạm Văn Hùng (xóm 7, xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định).
- Khách hàng: Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định.
- Ngày nhận mẫu: 11/12/2024.
- Lượng mẫu: 500 mL.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày 11/12/2024 đến ngày 24/12/2024.
- Ngày hoàn thành: 24/12/2024.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B: 2014	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,003)

Ghi chú: - QCVN 01-1:2018/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- KPH: Không phát hiện; GHPH: Giới hạn phát hiện.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test results are valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.